TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HNGĐ-ST
Ngày 08 tháng 5 năm 2019.
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Xã Thị Xí
2. Bà Cụt Thị Hợi

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hoàng Thái Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2019/TLST- DS ngày 07 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXX-ST ngày 03 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vi Thị O, sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản NL1, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Có mặt;

2. Bị đơn: Anh Lương Văn T, sinh năm 1984; Địa chỉ: Bản NL1, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 04/01/2019 và bản tự khai ngày 12/3/2019 thì nguyên đơn Vi Thị O trình bày: Chị Vi Thị O và anh Lương Văn T chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 2004 đến nay không có đăng ký kết hôn, khi mới chung sống hai bên hạnh phúc nhưng đến năm 2016 thì anh Lương Văn T bị nghiện chất ma túy, từ đó không quan tâm đến gia đình và thường xuyên đánh đập, xúc phạm đến vợ con. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 đến nay. Thấy rằng tình cảm giữa chị và anh Lương Văn T không còn nên chị khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Lương Văn T.

Về con: Chị Vi Thị O và anh Lương Văn T có 02 con chung cháu thứ nhất Lương Văn Th sinh ngày 05 tháng 4 năm 2006, cháu thứ hai Lương Anh Ch sinh ngày 02 tháng 10 năm 2008. Nay nếu ly hôn chị Vi Thị O yêu cầu được nuôi cả 02 con và không yêu cầu anh Lương Văn T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và các khoản nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa: Sau khi thụ lý đơn khởi kiện, thông báo thụ lý vụ án, qua xác minh anh Lương Văn T không có mặt tại địa phương Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã HK và tại bản NL1, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An là nơi cư trú cuối cùng của bị đơn.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phát biểu;

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử xử tuyên bố chị Vi Thị O và anh Lương Văn T không phải là vợ chồng. Về con, giao con chung cho chị Vi Thị O trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Vi Thị O. Về tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở đánh giá khách quan các chứng cứ tài liệu và lời trình bày của đương sự trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa hôm nay, căn cứ vào lời trình bày và tranh luận của các đương sự tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Vi Thị O yêu cầu ly hôn với anh Lương Văn T có hộ khẩu thường trú tại bản NL1, xã HK, huyện KS, tỉnh Nghệ An, nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp về Hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai các thủ tục tố tụng tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và nơi cư trú cuối cùng của bị đơn, nhưng tại phiên tòa bị đơn Lương Văn T vẫn vắng mặt, nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự việc Tòa án vẫn mở phiên tòa xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị O là hoàn toàn có cơ sở.

[2] Về hôn nhân: Chị Vi Thị O và anh Lương Văn T lấy nhau trên cơ sở tự nguyện năm 2004, nhưng không đăng ký kết hôn, theo quy định pháp luật thì hai bên đã đủ điều kiện để đăng ký kết hôn nhưng đến thời điểm xin ly hôn thì chị Vi Thị O và anh Lương Văn T vẫn không đăng ký kết hôn, do đó, mối quan hệ giữa chị Vi Thị O và anh Lương

Văn T không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng. Nay có bên yêu cầu ly hôn, Tòa án căn cứ khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Vi Thị O và anh Lương Văn T.

[3] Về con chung: Chị Vi Thị O và anh Lương Văn T có 02 con chung tên là Lương Văn Th sinh ngày 05 tháng 4 năm 2006 và Lương Anh Ch sinh ngày 02 tháng 10 năm 2008. Hiện nay ly hôn chị Ổn yêu cầu được nuôi cả 02 con và không yêu cầu anh Lương Văn T cấp dưỡng nuôi con chung. Thấy rằng, hai cháu Lương Văn Th và Lương Anh Ch đã trên 07 tuổi và các cháu có đơn theo nguyện vọng là được ở với chị Vi Thị O để có điều kiện chăm sóc tốt hơn vì hiện nay anh Lương Văn T không có mặt tại địa phương nên không thể chăm sóc giáo dục con. Để đảm bảo quyền lợi và khả năng phát triển bình thường của các cháu cần giao các cháu cho chị Vi Thị O trực tiếp nuôi dưỡng và ghi nhận việc không yêu cầu anh Lương Văn T cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Vi Thị O là nguyên đơn trong vụ án nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147, các Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 14, Điều 15, khoản 2 Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận chị Vi Thị O và anh Lương Văn T là vợ chồng. Buộc chị Vi Thị O và anh Lương Văn T chấm dứt việc chung sống với nhau như vợ chồng kể từ ngày tuyên án.

2. Về con cái: Giao 02 con chung là Lương Văn Th sinh ngày 05 tháng 4 năm 2006 và Lương Anh Ch sinh ngày 02 tháng 10 năm 2008 cho chị Vi Thị O trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lương Văn T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi có căn cứ hoặc có lý do chính đáng có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Buộc chị Vi Thị O phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo liên lai số 0001278 ngày 07/01/2019 tại Chị cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

5. Tuyên bố nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Lưu hồ sơ, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc